

Số: /KH-LHP

Quảng Tín, ngày tháng 10 năm 2024

## **KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 – 2025**

Căn cứ Căn cứ Điều lệ trường tiểu học, ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GD & ĐT.

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học;

Căn cứ công văn 1853/BGDĐT-GDTH ngày 18/9/2019 về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức HĐGD tin học cấp tiểu học từ năm học 2019-2020;

Căn cứ công văn 892/SGDĐT-GDTH ngày 07/7/2020 về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;

Căn cứ Thông tư Số 27/2020/TT-BGDĐT Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2020. Thông tư Quy định đánh giá học sinh tiểu học CTGDPT 2018;

Căn cứ công văn 248/SGDĐT-GDTH ngày 26/2/2021 về hướng dẫn tổ chức hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020-2021;

Căn cứ quyết định 944/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh V/v ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ công văn 1311/SGDĐT-GDTH ngày 16/9/2020 về việc tăng cường quản lý việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông;

Thực hiện công văn 212/PGDĐT-CMTH ngày 27 tháng 07 năm 2021 của PGD & ĐT huyện về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Thực hiện công văn số 418/PGDĐT ngày 27/09/2022 của Phòng GDĐT về hướng dẫn nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê trong GDĐT;

Thực hiện công văn số 601/PGD-CMTH ngày 21 tháng 08 năm 2024 của PGD & ĐT huyện Đắk R' Lấp V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ vào kết quả đạt được của năm học 2023 - 2024 và tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương, Trường Tiểu học Lê Hồng Phong xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024 – 2025, cụ thể như sau:

### **A. Điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025.**

#### **I. Đặc điểm tình hình:**

1/ Quy mô trường lớp năm học 2024 - 2025:

S TT	Họ và tên GVCN	Lớp	TS HS	Nữ	Dân tộc	Nữ DT	DT TC	Nữ DT TC	HS thuộc HN	HS thuộc hộ CN	HS khuyết tật
1	Lê Thị Anh Tú	1A1	32	18	18	11	17	10	2	0	
2	Đặng Thị Lan	1A2	31	15	16	7	15	7	0	5	1
3	Lê Thị Hồng Lanh	1A3	31	17	18	9	16	8	3	0	
4	Đặng Thị Linh	1A4	34	16	17	8	14	8	2	5	1
5	Hoàng Thị Ngân	1A5	32	17	18	10	15	9	2		
		<b>K1</b>	<b>160</b>	<b>83</b>	<b>87</b>	<b>45</b>	<b>77</b>	<b>42</b>	<b>9</b>	<b>10</b>	<b>2</b>
6	Nguyễn Bé Nguyên	2A1	37	16	18	9	11	7	1	1	1
7	Đoàn Thị Giang	2A2	37	15	18	7	12	7		2	
8	Phạm Thị Ngọc Cẩm	2A3	38	15	20	7	14	4		5	1
9	Dương Thị Hưng	2A4	38	16	18	8	12	5	1	1	
		<b>K2</b>	<b>150</b>	<b>62</b>	<b>74</b>	<b>31</b>	<b>49</b>	<b>23</b>	<b>2</b>	<b>9</b>	<b>2</b>
10	Hoàng Thị Chuyên	3A1	32	17	12	6	8	4	0	1	
11	Trần Ngọc Tuấn	3A2	31	13	15	5	10	4		4	1
12	Lê Thị Huy	3A3	28	14	17	8	12	6	1		
13	Nguyễn T. Huy Hoàng	3A4	28	12	12	7	9	6	2		
		<b>K3</b>	<b>119</b>	<b>56</b>	<b>56</b>	<b>26</b>	<b>39</b>	<b>20</b>	<b>3</b>	<b>5</b>	<b>1</b>
14	Trịnh Ng Thiên Hương	4A1	34	18	16	8	9	6	1	2	1
15	Đặng Văn Hùng	4A2	33	19	11	6	9	4	1	1	
16	Nguyễn Thị Hiếu	4A3	34	15	17	7	12	5	0	3	
		<b>K4</b>	<b>101</b>	<b>52</b>	<b>44</b>	<b>21</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>2</b>	<b>7</b>	<b>1</b>
17	Phạm Văn Hưng	5A1	31	15	12	5	7	3	0	0	
18	Nguyễn Thị Nguyệt	5A2	31	15	14	7	10	5	2	1	
19	Ng. Thị Ngọc Thuyền	5A3	29	14	17	9	11	9	1	1	
20	Đặng Thị Nhật Lệ	5A4	31	15	15	7	11	4	2	0	
		<b>K5</b>	<b>122</b>	<b>59</b>	<b>58</b>	<b>28</b>	<b>39</b>	<b>21</b>	<b>5</b>	<b>2</b>	<b>0</b>
	<b>Tổng</b>	<b>15</b>	<b>652</b>	<b>312</b>	<b>319</b>	<b>151</b>	<b>234</b>	<b>121</b>	<b>21</b>	<b>32</b>	<b>6</b>

Năm học 2024 – 2025 nhà trường có 20 lớp, với 652 học sinh, bộ máy tổ chức đảm bảo đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Tỷ lệ học sinh/lớp là 32,7 HS/lớp, đúng với quy định của điều lệ trường tiểu học, đảm bảo cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và có thể dạy đến từng đối tượng học sinh.

2/ Số lượng Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tổng số CBGV-NV	CB QL	TPT	Giáo viên		Nhân viên		Trình độ chuyên môn			
			BC	HD	BC	HD	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Khác
Chia ra 34	3	1	BC	HD	BC	HD	33	0	0	1
			26	1	2	1				

BGH nhà trường gồm 3 đồng chí, đều có trình độ Đại học và trung cấp lý luận chính trị. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, dám nghĩ dám làm và dám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Cán bộ quản lý của trường là những đồng chí có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, là cán bộ quản lý trường tiểu học lâu năm, có nhiều kinh nghiệm nên sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học.

Đội ngũ giáo viên có 27/27 giáo viên đạt trình độ Đại học (*đạt chuẩn về bằng cấp là 100%*), nhiều GV đạt các thành tích cao trong các cuộc thi do các cấp tổ chức; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tuy chưa giỏi về kiến thức tin học nhưng có thể ứng dụng được công nghệ thông tin trong một phần công tác quản lý, giảng dạy và công việc.

Trường có các giáo viên được đào tạo chính quy về các môn: Âm nhạc, GD thể chất, Tiếng Anh nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả.

### *3/ Về chất lượng giáo dục:*

Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao, học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt 95,4% và 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 100%; ngoài ra, nhà trường đã thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, không tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội

### *4/ Về cơ sở vật chất:*

Hiện tại nhà trường có đủ phòng học 20 phòng/20 lớp, trong đó có 16 phòng học kiên cố và 4 phòng học bán kiên cố; trang thiết bị tương đối đầy đủ để phục vụ dạy học tối thiểu theo yêu cầu dạy và học.

Trường có hệ thống các phòng chức năng như phòng dạy học Ngoại ngữ, phòng dạy học Tin học với 15 máy tính, hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy.

Trường có 20/20 lớp và 01 phòng anh văn sử dụng tivi thông minh trong giảng dạy; 01 ti vi thông minh, 01 máy chiếu sử dụng trong hội họp và các hoạt động chung của nhà trường;

Nhà trường đã quản lý và sử dụng hợp lý nguồn ngân sách chi thường xuyên do cấp trên cấp và thực hiện thu chi có hiệu quả các khoản tài trợ, đóng góp từ CMHS.

## **II. Bối cảnh bên trong:**

### ***1. Điểm mạnh.***

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Đắk R'Lấp; Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Quảng Tín và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

Nhiều năm liền nhà trường được công nhận tập thể lao động Tiên tiến và tập thể xuất sắc, Đơn vị văn hóa. Trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ I. Năm học 2023

– 2024 nhà trường có nhiều học sinh đạt giải cao trong một số cuộc thi và sân chơi trí tuệ do các cấp tổ chức.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên đại bộ phận là người địa phương nên việc đi lại và tham gia các hoạt động chuyên môn có nhiều thuận lợi, có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau. Đội ngũ được trẻ hoá, một số giáo viên (GV) có chuyên môn vững vàng có thể làm GV nòng cốt, tiên phong trong các hoạt động chuyên môn.

Đa số học sinh đều ngoan, có ý thức học tập tốt.

Cơ sở vật chất nhà trường tương đối khang trang: 80% là phòng học kiên cố - đủ ánh sáng, quạt mát, bảng chống loá, đồ dùng dạy học tối thiểu. Vừa qua, nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, nhà trường đã được UBND huyện đầu tư làm mới 4 phòng học, xây cầu thang trị giá 3 tỷ đồng, trong đó nhà trường đối ứng trong 2 năm 150 triệu đồng (5%); CMHS nhà trường đã tài trợ được hơn 272 triệu đồng dùng vào việc cải tạo, sửa chữa CSVC, làm mới cổng trường ... giúp cho cơ sở vật chất nhà trường ngày càng trở nên khang trang, sạch đẹp;

## **2. Điểm yếu:**

Tỷ lệ giáo viên/lớp không đảm bảo (*1,35 GV/lớp*), chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học hai buổi/ngày; Hiện tại nhà trường còn thiếu 01 GV môn chung, 01 GV anh văn và 01 giáo viên dạy GDTC.

Một số ít giáo viên còn lúng túng trong việc chủ động tìm tòi và thực hiện các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá HS hướng đến phát triển năng lực phẩm chất người học. Một số giáo viên còn hạn chế về khả năng sử dụng CNTT trong dạy học nhất là việc thiết kế và sử dụng giáo án điện tử, học bạ điện tử, khai thác tìm tòi các học liệu phục vụ cho việc dạy học trực tuyến.

Vẫn còn một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đi làm ăn xa chưa quan tâm sát sao đến con em mình; một số học sinh chưa mạnh dạn tự tin và chưa tích cực trong học tập. Đặc biệt tỷ lệ HS là con em người đồng bào dân tộc tại chỗ chiếm khá cao, dẫn đến những hạn chế như tình trạng còn khó khăn về kinh tế, chưa nhận thức sâu sắc về công tác giáo dục nên còn khoán trắng cho nhà trường, bỏ mặc việc học tập của con cái, dẫn đến việc số HS có nguy cơ bỏ học luôn cao;

Cơ sở vật chất nhà trường chưa đồng bộ; còn một số bàn ghế HS chưa đúng quy cách, chưa đáp ứng được hoạt động dạy học theo chương trình mới; Các phòng bộ môn chưa đảm bảo trang thiết bị dạy học; hệ thống hàng rào của nhà trường trường đã xuống cấp, không đảm bảo mỹ quan và không đảm bảo an toàn cho HS khi ở trường.

Nguồn ngân sách cấp cho các hoạt động hỗ trợ dạy học của nhà trường còn hạn hẹp không đủ để phục vụ các hoạt động giáo dục theo quy định.

## **III. Bối cảnh bên ngoài.**

### **1. Thời cơ.**

Đảng và nhà nước đã thực hiện coi giáo dục là quốc sách hàng đầu theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung Ương khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục. Có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời. Tất cả các Bộ, Ban, Ngành đều quan tâm đến công tác giáo dục, tập trung đầu tư chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất để tham gia vào công cuộc đổi mới giáo dục và thực hiện chương trình GDPT 2018. Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, được soạn theo hướng phát triển năng lực của người học, gia tăng yếu tố thực tiễn, thực hành, trải nghiệm, dành quyền chủ động cao hơn cho nhà trường.

Trình độ dân trí ngày càng được nâng cao, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo đến công tác giáo dục; Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường, quan tâm, chăm lo, giáo dục học sinh, cùng hỗ trợ nhà trường. Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao, phụ huynh đã quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập, luôn đồng thuận và ủng hộ, đồng thuận cao với mọi kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Kế thừa kết quả đạt được trong những năm học trước, chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã được áp dụng đối với 100% các cấp học, nên đã được CB – GV – NV nhà trường nắm bắt một cách đầy đủ, chi tiết hơn, từ đó có định hướng cụ thể trong công tác chỉ đạo việc thực hiện các nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh nhà trường, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho giáo viên lựa chọn phương pháp, hình thức dạy học và đánh giá học sinh; chủ động trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

Toàn ngành giáo dục đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ Trung ương đến địa phương, đây chính là cơ hội để ngành GD&ĐT nói chung và nhà trường nói riêng triển khai việc chuyển đổi số trong công tác quản lý cũng như công tác giáo dục của nhà trường, đó cũng là cơ hội cho việc tìm tòi, đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới công tác đánh giá học sinh, tăng cường học liệu, trang bị cơ sở hạ tầng kỹ thuật, các điều kiện để dạy và học. Trong thời đại 4.0 hiện nay, đa số phụ huynh đã xây dựng được nhiều kênh liên lạc với nhà trường thông qua môi trường Internet, từ đó phụ huynh nắm bắt đầy đủ hơn tình hình học tập của con em và có phương án phối hợp kịp thời với nhà trường trong công tác giáo dục.

## **2. Thách thức.**

Trong thời kỳ hội nhập và phát triển, yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục. Mặt trái của nền kinh tế thị trường

len lõi vào trường học cũng phần nào làm ảnh hưởng đến môi trường GD của nhà trường.

Nhà trường chưa được đầu tư, trang bị đầy đủ về cơ sở hạ tầng để sẵn sàng thực hiện giảng dạy dưới hình thức trực tuyến, đường truyền internet chưa ổn định, chưa đủ kinh phí để đầu tư thêm được thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng cho việc dạy và học;

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Để theo kịp chủ trương số hóa trong ngành giáo dục, đội ngũ phải biết khai thác, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng. Đội ngũ giáo viên được đào tạo giảng dạy theo hướng “*trang bị kiến thức cho học sinh*” nay chuyển sang giảng dạy theo hướng “*phát triển năng lực và phẩm chất học sinh*”; Giáo viên, nhân viên còn phải kiêm nhiệm nhiều công việc (*vì nhà trường còn thiếu giáo viên, nhân viên*);

Năm học 2024 - 2025 là năm học cuối cùng thực hiện thay sách giáo khoa theo chương trình đổi mới giáo dục phổ thông 2018, nhiệm vụ của nhà trường là phải tiếp tục cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của quê hương, đất nước.

Để đạt được được các mục tiêu lớn của chương trình giáo dục phổ thông 2018, cần phải có đầy đủ các yếu tố về CSVC, về con người nhưng cả hai nội dung này nhà trường đang hoàn toàn phụ thuộc vào chính quyền các cấp: từ xã đến huyện, tỉnh.

Một bộ phận CMHS đời sống còn khó khăn nên việc dành thời gian phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục còn hạn chế.

## **A. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của các cấp về việc bảo đảm an toàn trường học trong phòng chống các loại dịch bệnh; Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục; phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, của GV trong việc thực hiện CTGDPT cấp tiểu học;

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ III và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ GV và CBQL; tham mưu để được bố trí đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo theo Luật Giáo

dục 2019 đối với đội ngũ GV và CBQL, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để có đủ GV giảng dạy theo quy định, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo CT GDPT, chú trọng chuẩn bị đội ngũ GV dạy lớp 5 trong năm học 2024 - 2025 nhất là việc tham mưu với cấp trên để được bố trí đủ GV dạy học các môn Tin học và môn Ngoại ngữ;

4. Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê trong GDĐT; Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

5. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo kế hoạch; khai thác, sử dụng SGK, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất HS; đổi mới hình thức tổ chức kiểm tra - đánh giá học sinh; tiếp tục quan tâm giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống cho HS; phối hợp giữa nhà trường, CMHS và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy và học trong nhà trường. Tham gia đầy đủ các hội thi do PGD & ĐT tổ chức, gồm:

- Hội thi GVCN giỏi.
- Hội thi Giữ vở sạch, viết chữ đẹp.
- Giao lưu sân chơi trí tuệ “Chinh phục trí thức tuổi thơ”.
- Giao lưu Tiếng Việt của chúng em cho HS DTTS;
- Giao lưu Olympic Toán- tiếng Việt tuổi thơ.
- Hội thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên và nhi đồng.
- Giao lưu hùng biện tiếng Anh theo chủ đề.
- Giao lưu các câu lạc bộ: bơi, Aerobic, múa hát sân trường ...

## **C. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ**

### **I. Các nhiệm vụ cụ thể:**

**1. Nhiệm vụ 1: Cập nhật các văn bản mới và các văn bản tiếp tục thực hiện trong năm học và những năm học tiếp theo;**

Căn cứ vào một số văn bản hướng dẫn của ngành các cấp; Trên cơ sở chương trình và sách giáo khoa hiện hành, thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2008 của Bộ trưởng bộ GD&ĐT (*Chương trình GDPT 2018*); Bộ phận chuyên môn nhà trường định hướng cụ thể, chi tiết các hình thức, phương pháp dạy học và đánh giá học sinh đến tổ chuyên môn, giáo viên chủ động lập kế hoạch cho các hoạt động dạy học, giáo dục theo từng khối lớp, từng học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh;

Thực hiện công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học;

Với môn ngoại ngữ: Căn cứ vào công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Bộ GD&ĐT ban hành các công văn về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo chương trình GDPT 2018 và công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31 tháng 7 năm 2023 của BGD & ĐT hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học nhằm đáp ứng nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh trong việc được tiếp cận đa dạng các ngoại ngữ theo quy định của Bộ GD&ĐT phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục. Qua đó, góp phần hình thành cho học sinh niềm yêu thích và thói quen học ngoại ngữ, phát triển năng lực giao tiếp cơ bản bằng ngoại ngữ từ lứa tuổi nhỏ, tạo tiền đề cho việc học ngoại ngữ ở các giai đoạn tiếp theo, nhà trường sẽ xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn Ngoại ngữ 1 tự chọn ở lớp 2 và bắt buộc ở lớp 3, lớp 4, lớp 5 phù hợp với thực tiễn của nhà trường và đáp ứng các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn Ngoại ngữ 1 của Bộ GD&ĐT;

Với môn tin học, căn cứ công văn 1853/BGDĐT-GDTH ngày 18/9/2019 về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức HĐGD tin học cấp tiểu học từ năm học 2019-2020.

Thực hiện thành công nhiệm vụ năm học theo Công văn số 601/PGD-CMTH ngày 21 tháng 08 năm 2024 của PGD & ĐT huyện Đắk R'Lấp V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 – 2025; công văn số 662/PGD-CMTH ngày 12 tháng 9 năm 2024 của PGD & ĐT huyện Đắk R'Lấp V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh năm học 2024-2025;

## **2. Nhiệm vụ 2: Lập kế hoạch giáo dục của nhà trường;**

### *2.1. Dạy - học 2 buổi/ngày theo chương trình GDPT 2018;*

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và đảm bảo các yêu cầu sau:

- Học sinh được tăng cường các hoạt động bổ trợ kiến thức - kỹ năng, năng lực, phẩm chất dưới sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, tuyệt đối không giao bài tập thêm về nhà. Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học/hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá v.v.

- Tham mưu với lãnh đạo Phòng GD&ĐT, Chính quyền địa phương, sự tham gia của cộng đồng để bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chuẩn bị tốt cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 8 đến 9 buổi/tuần; Giờ ra vào lớp theo đúng tinh thần công văn số: 343/SGDĐT-VP ngày 17/03/2020. Kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội



dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

*2.2.. Tổ chức cho HS tham gia bán trú; Các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm, HĐ ngoài giờ chính khóa*

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức bán trú với hình thức là mua suất ăn của cơ sở cung cấp đủ điều kiện, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; Tạo điều kiện cho học sinh được ăn nghỉ bán trú tại trường thuận lợi. Nhà trường chỉ đạo bộ phận bán trú thực hiện nghiêm các điều kiện về vệ sinh, an toàn thực phẩm, nơi ăn, nơi nghỉ; tăng cường công tác kiểm tra để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm; thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh;

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ (có thu phí) hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chuyển các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp – an toàn cho học sinh; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương,...

- Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động trải nghiệm trong việc thực hiện chương trình GDPT theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Phát động phong trào xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện. Giáo dục ý thức học sinh tự quản vệ sinh trường lớp học, có ý thức giữ gìn VS chung, hướng tới việc xây dựng lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc.

*2.3. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, tin học.*

+ Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh khối lớp 3 đến khối lớp 5, bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo quy định tại TT3232/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học theo công văn số **3818/BGDĐT-GDTH** ngày

31 tháng 7 năm 2023 của BGD & ĐT hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học và công văn 1853/BGDĐT-GDTH ngày 18/9/2019 về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức HGD tin học cấp tiểu học từ năm học 2019-2020.

Căn cứ vào biên chế giáo viên tiếng anh hiện có của nhà trường, tổ chức dạy học môn tiếng Anh với thời lượng 4 tiết/tuần cho học sinh các lớp 3; 4; 5; Yêu cầu giáo viên tiếng Anh tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá đủ 4 kĩ năng: nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh cho học sinh tiểu học đảm bảo hiệu quả, đồng thời tham gia sinh hoạt tổ bộ môn tiếng Anh của PGDĐT. Xây dựng kế hoạch thuê giáo viên anh văn về dạy HS khối 2 làm quen với tiếng anh, kinh phí do CMHS tự nguyện đăng ký tham gia và đóng góp, hoặc sử dụng GV tiếng anh biệt phái;

+ Với môn tin học: thực hiện công văn 1853/BGDĐT-GDTH ngày 18/9/2019 về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức HGD tin học cấp tiểu học từ năm học 2019-2020, tổ chức thực hiện dạy học môn Tin học theo TT32/2018/BGDĐT đối với 100% HS lớp 3; 4; 5 với thời lượng là 1 tiết/tuần; GV giảng dạy môn tin học là GV tại trường nêu có chứng chỉ về tin học và đáp ứng được nhu cầu giảng dạy;

*2.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và trẻ em dân tộc thiểu số*

\*. *Đối với trẻ khuyết tật* : Quan tâm đặc biệt và nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật, Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. GV chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện, BGH tăng cường giám sát chất lượng GD trẻ khuyết tật. Năm học 2024 – 2025 nhà trường có 6 HS khuyết tật học hòa nhập tại khối lớp 1; 2; 3 và khối lớp 4;

\*. *Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn* gia đình thuộc hộ nghèo, cận nghèo, ngoài chính sách hỗ trợ của nhà nước, nhà trường sẽ có các hình thức miễn giảm các khoản đóng góp phù hợp, ngoài ra vận động CBGVNV, người lao động trong trường, các mạnh thường quân giúp đỡ, tạo điều kiện cho HS yên tâm đến trường học tập.

\*. *Đối với học sinh dân tộc thiểu số*: GV thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số ở các lớp có HSDTTS đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng môn Tiếng Việt ở mỗi khối lớp, đặc biệt là khối 1. Tạo mọi điều kiện tốt nhất để các em có môi trường giao tiếp tiếng Việt thông qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục.

### **3. Nhiệm vụ 3: Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học**

Thực hiện công văn số 418/PGDĐT ngày 27/09/2022 của Phòng GDĐT về nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê trong GDĐT, nhà trường thực hiện đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, giao quyền chủ động linh hoạt, phát huy năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình. Áp dụng linh hoạt hiệu quả các modul về quản trị trường

học: Quản trị hoạt động dạy học và giáo dục; quản trị nhân sự; quản trị cơ sở vật chất, thiết bị. Nâng cao trách nhiệm giải trình, huy động sự tham gia của các bên liên quan trong việc lập kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, của nhà trường trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, trong kiểm tra giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch. Thực hiện mỗi thành viên trong trường học trở thành một quản trị viên, giúp nhà quản lý quản trị được sự đổi mới trong trường học. Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc quản lý hồ sơ theo đúng quy định tại Điều lệ trường tiểu học, tránh tình trạng yêu cầu giáo viên thực hiện thêm các loại hồ sơ không có trong danh mục quy định. Việc lưu hồ sơ của giáo viên có thể bằng bản in, bản viết, Word, Power point, Video bài dạy hay trên hệ thống số hóa điện tử của nhà trường ... BGH nhà trường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch để đáp ứng và đảm bảo quản lý sự đổi mới của giáo viên.

- Thực hiện Quy chế thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của BGDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí, chỉ đạo điều hành và triển khai nhiệm vụ dạy học kết nối với công tác quản lí; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lí về giáo dục của nhà trường.

- Kiên quyết chống tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục, nhất là trong công tác kiểm tra hoạt động dạy học, đánh giá, khen thưởng học sinh cuối năm.

#### **4. Nhiệm vụ 4: Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh tiểu học**

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học được hướng dẫn tại **công văn số 892/SGDĐT-GDTH ngày 07/7/2020** về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Tham gia vào tổ mạng lưới chuyên môn cấp huyện, cụm trường và cấp trường, trong đó có giáo viên cốt cán của nhà trường để hỗ trợ kịp thời tư vấn, hỗ trợ để 100% giáo viên hiểu sâu, hiểu bản chất và áp dụng hiệu quả trong quá trình thực hiện, đồng thời áp dụng linh hoạt hiệu quả trong công tác dạy học, tránh việc hình thức, áp dụng máy móc, rập khuôn. Các tổ chuyên môn xây dựng các chuyên đề sinh hoạt để khắc sâu, hiểu bản chất các modul đã được tập huấn: Đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

*Tiếp tục vận dụng linh hoạt* những thành tố tích cực của các mô hình dạy học tiên tiến nhằm phát huy năng lực và phẩm chất người học.

Áp dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Đổi mới đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đánh giá học sinh đảm bảo thực chất, hiệu quả, hướng vào việc phát triển năng lực và phẩm chất người học.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phần mềm quản lý (CSDL), VNEDU, phổ cập, Misa, tuyển sinh, KĐCL, học bạ điện tử và các phần mềm tiện ích khác trong dạy học và quản lý; hỗ trợ đánh giá HS tiểu học theo các thông tư hiện hành nhằm giảm áp lực hồ sơ, sổ sách để GV giành thời gian nghiên cứu đổi mới PPDH và có thời gian quan tâm đến HS hơn.

- Thực hiện bàn giao chất lượng cuối năm học, ký cam kết chất lượng đầu năm một cách nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp” thực hiện khen thưởng đúng thực chất, đúng quy định, tránh khen thưởng tràn lan, gây bức xúc cho phụ huynh và xã hội

*\*/ Lưu ý: Môn Tin học, môn Công nghệ là 2 môn học độc lập, vì vậy việc kiểm tra đánh giá cũng độc lập theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT. Mỗi môn học có 35 tiết/năm học. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục được kẻ thêm cột riêng cho 2 môn học độc lập này. Việc nhập liệu kết quả học tập vào học bạ đối với lớp 3 môn Tin học, Công nghệ thực hiện theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 đính chính Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;*

### **5. Nhiệm vụ 5: Thực hiện giáo dục STEM**

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT;

Nhà trường đẩy mạnh tổ chức giáo dục STEM thông qua các hình thức:

- Tổ chức bài học STEM, thông qua hình thức dạy học tích hợp nội môn hoặc liên môn (đây là nội dung giáo dục STEM chủ yếu trong nhà trường nhằm thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học).

- Số lần tổ chức bài học STEM tối thiểu 02 bài học/năm học/lớp học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM phù hợp với điều kiện của nhà trường và thực tế tại địa phương và nguyện vọng của học sinh thông qua mô hình câu lạc bộ, ngày hội STEM, dự án học tập STEM hoặc hoạt động trải nghiệm STEM tại các địa điểm phù hợp. Kế hoạch giáo dục STEM được thể hiện cụ thể trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

### **6. Nhiệm vụ 6: Các hoạt động giáo dục khác**

*6.1. Tăng cường sách giáo khoa cho thư viện, chia sẻ cho các bạn học sinh có hoàn cảnh khó khăn;*

- Nhà trường chỉ đạo GV hướng dẫn phụ huynh học sinh nắm rõ danh mục sách giáo khoa theo từng khối lớp đã đăng ký và được lựa chọn sử dụng trong năm học, tránh tình trạng phụ huynh học sinh mua sách, tài liệu không cần thiết gây lãng phí.

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường giao cho cán bộ phụ trách phát động phong trào tủ sách “vòng tay bè bạn” để giáo dục học sinh ý thức giữ gìn sách vở, chống lãng phí đồng thời xây dựng tình đoàn kết, chia sẻ yêu thương giữa các học sinh, nhà trường với nhau. Hỗ trợ các bạn học sinh gặp khó khăn được mượn sách học tập ở những năm học tiếp theo. Chi tiết được hướng dẫn tại văn bản số 42/KH-SGDĐT ngày 29/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc vận động, quyên góp sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Cuối mỗi năm học, GV động viên học sinh quyên góp sách giáo khoa đã học xong và các tài liệu khác để bổ sung vào thư viện nhà trường. Hàng năm, nhà trường cần có kế hoạch sử dụng số sách được quyên góp để hỗ trợ, giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn có đủ bộ sách giáo khoa để học.

- Về nội dung sách giáo khoa khi có sự điều chỉnh, giáo viên chủ động cập nhật tài liệu mới và hướng dẫn kịp thời học sinh bổ sung cho phù hợp.

*6.2. Về chất lượng PCGD tiểu học:* Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

*6.3 Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, thư viện đạt chuẩn:*

Căn cứ TT17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Căn cứ thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 quy định thư viện chuẩn của cơ sở GDPT và mầm non; Căn cứ thông tư số 37/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của BGD và ĐT ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu; Hội đồng tự đánh giá của nhà trường rà soát các tiêu chí, tiêu chuẩn và tiến hành thu thập minh chứng và tổ chức tự đánh giá để đề nghị đoàn đánh giá ngoài về đánh giá và công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT vào tháng 11/2023. Thực hiện tốt công tác tham mưu trình PGDĐT và ủy ban nhân dân huyện phê duyệt kế hoạch, lộ trình thực hiện việc nâng cao một số tiêu chí của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia và công nhận thư viện chuẩn theo quy định;

*6.4. Tăng cường Giáo dục địa phương trong các môn học, tích hợp nội dung giáo dục quốc phòng.*

Căn cứ vào nội dung bài học, môn học, khối lớp, bộ phận chuyên môn nhà trường xây dựng kế hoạch tích hợp các nội dung giáo dục an ninh quốc phòng vào các bài học cho phù hợp, mang tính hiệu quả cao;

Căn cứ vào tài liệu giáo dục địa phương đã được phê duyệt của UBND tỉnh Đắk Nông, nhà trường cần cụ thể hóa mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đảm bảo các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực đối với nội dung giáo dục địa phương được tích hợp với các môn học và hoạt động trải nghiệm. Trang bị cho học sinh những hiểu biết cơ bản về quê hương, văn hóa, ẩm thực, du lịch, làng nghề truyền thống của địa phương; từ đó, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần bảo tồn những giá trị văn hóa của cộng đồng dân cư các dân tộc địa phương, xây dựng văn hóa, kinh tế - xã hội địa phương ngày càng phát triển.

**7. Nhiệm vụ 7: Các hoạt động thi đua, các hội thi cấp huyện, giao lưu được duy trì trong năm học**

*7.1. Đối với nhà trường*

- Tổ chức thực hiện hiệu quả phong trào thi đua Xây dựng “trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện”, từng bước thực hiện xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Tổ chức các hoạt động thi đua chào mừng các ngày lễ lớn trong năm học. Chuẩn bị tốt các nội dung tham gia Hội thi; các hoạt động thể dục, thể thao do các cấp tổ chức.

### 7.2. Đối với giáo viên:

- Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi; Hội thi xây dựng kho học liệu số, Bài giảng điện tử trong dạy học (nếu cấp trên tổ chức).

### 7.3 Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh

- + Hội thi giữ vở sạch, viết chữ đẹp;
- + Olympic Toán, TV, Tiếng Anh;
- + Giao lưu tiếng Việt của chúng em;
- + Giao lưu Chinh phục tri thức tuổi thơ;
- + Cuộc thi Sáng tạo của thanh thiếu niên;
- + Giao lưu hùng biện tiếng Anh theo chủ đề;

## **8. Nhiệm vụ 8: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo.**

Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo theo công văn số: 418/PGDDĐT ngày 27/09/2022 của Phòng GDĐT về hướng dẫn nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số và thống kê trong giáo dục đào tạo. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên. Khuyến khích các trường duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức trong điều kiện dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

## **II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống**

- Tích cực xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, an toàn (*HS có kỹ năng sử dụng máy tính để học tập và sử dụng an toàn*), chất lượng và bình đẳng. Dạy học theo nhóm, dạy học phân hóa học sinh,...

- Thực hiện dạy học theo hình thức học sinh phải được thực hành vận dụng từ kiến thức mới vào thực tiễn; tăng cường các hoạt động trải nghiệm. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục về quyền và bổn phận của trẻ em, bình đẳng giới; phòng tránh đuối nước, phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe (*giáo dục học sinh có kỹ năng chung sống an toàn với một số loại dịch bệnh*); tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông,...

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả tại thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh; nâng cao chất lượng “Thư viện thân thiện trường tiểu học”.

## **2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học**

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo để được bố trí đội ngũ đảm bảo đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu ở các khối lớp, trình độ, năng lực và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nhân lực cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Tổ chức đánh giá đội ngũ theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GDĐT quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông, trên cơ sở đó mỗi GV tự xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng chuẩn. Thực hiện Chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư số 17; 18 và 19/TT-BGDĐT;

- Cán bộ quản lý, giáo viên tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để chuẩn bị cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới;

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

## **3. Thực hiện lồng ghép tích hợp các nội dung trang bị kỹ năng cho học sinh**

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, các giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; phối hợp với tổng phụ trách đội và Liên đội để giáo dục học sinh có hiệu quả, thiết thực.

- Điều chỉnh nội dung dạy học hợp lý nhằm đáp ứng được yêu cầu, mục tiêu giáo dục của từng khối lớp, phù hợp đối tượng học sinh, đồng thời đổi mới nội dung phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng và phù hợp với thực tế; tập trung đổi mới PP dạy học, đổi mới cách tổ chức các hoạt động sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy được tính tích cực chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, giáo dục Quốc phòng - An ninh, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, nha học đường, biển đảo, hoạt động trải nghiệm sáng tạo,... một cách linh hoạt vào các hoạt động giáo dục.

- Nghiêm chỉnh chấp hành không dạy học trước chương trình cho học sinh lớp 1 và không dạy thêm, học thêm.

- Thực hiện tổ chức có hiệu quả các cuộc thi dành cho GV và HS. Dự thi ở cấp cụm, cấp huyện, cấp tỉnh theo kế hoạch của các cấp triển khai.

## **4. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và nâng cao chất lượng xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia**

### **4.1. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học**

Thực hiện công tác phổ cập giáo dục tiểu học theo Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT, chủ động phối hợp với các trường MN, TH, THCS trên địa bàn xã, tham mưu với các cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương: kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch; các nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

#### *4.2. Xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia*

Tích cực, chủ động tham mưu với Ủy ban Nhân dân các cấp, Phòng GDĐT Đắk R'Lấp xây dựng kế hoạch, lộ trình và tăng cường đầu tư, huy động các nguồn lực để duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn, tiêu chí trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ I theo Thông tư Số: 17/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ban hành ngày 22 tháng 8 năm 2018 vào tháng 10 năm 2022;

### **5. Chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018;**

BGH tham mưu với các cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương và Phòng GDĐT xây dựng và thực hiện kế hoạch, chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất (*phòng học, phòng chức năng, đồ dùng, thiết bị dạy học,...*), về đội ngũ, trong đó tiếp tục chú trọng việc tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lí, giáo viên để chuẩn bị thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Rà soát, đánh giá năng lực đội ngũ giáo viên, lựa chọn những thầy giáo, cô giáo có nhiều kinh nghiệm, tích cực, năng động, sáng tạo trong đổi mới giáo dục, đảm bảo chất lượng, phù hợp để tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn để áp dụng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông đại trà.

- Tổ chức tốt dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh đáp ứng mục tiêu, yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

### **6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin tích cực tạo niềm tin trong xã hội.

- Đội ngũ nhà giáo, CBQL chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng để xã hội cùng chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới của ngành.

### **7. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm; Nâng cao chất lượng sinh hoạt các câu lạc bộ, tham gia các sân chơi, các cuộc thi do báo nhi đồng và Bộ GD & ĐT tổ chức.**

Tăng cường tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục



ngoài giờ chính khóa. Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương, giáo dục nghệ thuật, TDTT.

Căn cứ hướng dẫn của các cấp, nhà trường tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hành và hình thành ở học sinh một số kỹ năng sống cơ bản trên cơ sở hướng dẫn thực hiện các hoạt động trải nghiệm khám phá, qua hoạt động Đội, Sao, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp... Học sinh tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá, thực hành về kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi. Học sinh có kiến thức cơ bản về kỹ năng sống thường ngày, kỹ năng giao tiếp xã hội và các hành vi ứng xử cơ bản ban đầu. Giúp học sinh có được sự an toàn mọi lúc mọi nơi, có tính tự lực, tự tin, giàu sức sáng tạo và khỏe mạnh. Căn cứ vào nhu cầu của HS, nhà trường thành lập một số câu lạc bộ: Toán tuổi thơ, Tiếng Anh, Tiếng Việt, Văn nghệ, Thể thao, KNS, câu lạc bộ luyện chữ, CLB bạn yêu đọc sách... xây dựng kế hoạch hoạt động của từng câu lạc bộ.

Hướng dẫn học sinh tham gia đọc, học và làm theo báo Nhi đồng.

Hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi, các sân chơi nhằm bồi dưỡng năng khiếu, phát hiện tài năng, năng lực học sinh, định hướng cho các em phát triển. Trong năm học tập trung sân chơi toán qua mạng, giải toán, tiếng Anh violympic, giải toán tiếng Anh qua mạng, trạng nguyên tiếng Việt.

Bồi dưỡng học sinh năng khiếu giúp đỡ các em phát triển năng khiếu nhằm nâng cao chất lượng tham gia các cuộc thi.

Bồi dưỡng giáo viên, làm tốt công tác thi đua khen thưởng, động viên giáo viên tích cực tham gia các sân chơi trí tuệ, sân chơi kỹ năng, các cuộc thi do ngành tổ chức để rèn luyện kỹ năng, nâng cao chất lượng giáo dục.

### **III. Một số chỉ tiêu cụ thể năm học 2024 - 2025**

#### **1. Đối với giáo viên:**

100% CB-GV-NV cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm quy định về dạy thêm học thêm;

100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực phẩm chất HS.

Sinh hoạt tổ CM: 2 lần/tháng (*SHCM theo hướng nghiên cứu bài học*)

Sinh hoạt chuyên môn cấp trường: 1 lần/tháng

Sinh hoạt chuyên môn cụm trường, huyện theo kế hoạch và khi được điều động.

100% GV thực hiện tốt nội quy, quy chế nhà trường; quy chế chuyên môn.

100% GV thực hiện công tác cam kết chất lượng và bàn giao chất lượng đúng quy định, có hiệu quả

100% thực hiện đúng quy định, có hiệu quả việc theo dõi, nhận xét đánh giá HS, thực hiện đầy đủ Bảng tổng hợp đánh giá chất lượng học sinh. Thực hiện đánh giá, nhận xét, chữa bài vào sổ theo dõi chất lượng theo đúng thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 của BGD & ĐT;

Tổ chức tốt các hội thi: vở sạch chữ đẹp, Giao lưu Toán tuổi thơ, giao lưu tiếng anh; violympic toán, tiếng anh, chinh phục tri thức tuổi thơ, trạng nguyên tiếng Việt ... cho học sinh.

Tích cực, chủ động tham gia các cuộc thi đối với GV do cụm, Phòng GD tổ chức;

100% CB GV NV thực hiện tốt nhiệm vụ về sử dụng CNTT trong công tác quản lý và dạy học, công tác chuyển đổi số;

100% GV sử dụng thiết bị sẵn có, thực hiện làm đồ ĐDDH theo quy định;

100% CB GV thực hiện quản lý và giảng dạy chương trình GDPT 2018 có hiệu quả;

Chỉ tiêu của GV:

- Về nội dung bài dạy: Nếu bài dạy dài không dạy hết được trong tiết đầu thì chuyển bớt vào tiết HĐTC.

- Các loại vở bài tập chỉ là tài liệu tham khảo không bắt buộc HS hoàn thành trong tiết học, có thể chuyển sang tiết tăng cường, SGK là tài liệu cung cấp các nội dung minh họa (*GV có thể thay đổi dữ liệu hoặc ngữ liệu có trong sách*) sao cho phù hợp với nội dung bài.

- Quy định dạy bằng bài giảng điện tử trên tivi thông minh **ít nhất 1/3 số tiết/ tuần.**

**\*/. Việc sử dụng đồ dùng và thiết bị dạy học:**

- Đồ dùng dạy học được mượn từ thư viện hoặc đồ dùng tự làm sẽ để ở tủ lớp hoặc giá của các lớp, giáo viên chủ nhiệm sắp xếp theo tuần dạy (*thứ sáu cuối tuần sắp xếp đồ dùng cho tuần sau*).

- Giáo viên sử dụng đồ dùng thường xuyên trong các tiết học (*đồ dùng dạy học theo danh mục đồ dùng dạy học tối thiểu mà nhà trường đang có*). Sử dụng linh hoạt không lạm dụng đồ dùng dạy học. Sử dụng các thiết bị dạy học có hiệu quả, khuyến khích tự trang bị các phương tiện công nghệ thông tin, tự làm thêm đồ dùng dạy học phục vụ cho giảng dạy.

- BGH sẽ kiểm tra đột xuất việc sử dụng đồ dùng dạy học của GV.

- Bảng đăng ký chỉ tiêu các hoạt động của giáo viên:

Bảng đăng ký của GV:

Stt	Họ tên GV	Giáo viên CN giỏi			GV viết chữ đẹp			Hồ sơ			Tay nghề			XL chuẩn NNGVTH			BDTX		
		Cấp trường	Cấp huyện	Cấp tỉnh	Cấp trường	Cấp huyện	Cấp tỉnh	Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB
1	Phạm Văn Hưng							x			x			x			x		
2	Nguyễn Thị Nguyệt				x	x		x			x			x			x		
3	Nguyễn Thị Ngọc Thuyền				x	x		x			x			x			x		
4	Đặng Thị Nhật Lệ	x	x		x	x		x			x			x			x		
5	Nguyễn Thị Hiếu				x			x			x			x			x		
6	Đặng Văn Hùng							x			x			x				x	
7	Trịnh Ng. Thiên Hương				x	x		x			x			x			x		
8	Nguyễn Thị Huy Hoàng	x			x			x			x			x			x		
9	Lê Thị Huy				x			x			x			x			x		
10	Trần Ngọc Tuấn	x	x		x			x			x			x			x		
11	Hoàng Thị Chuyên				x			x			x			x			x		
12	Đoàn Thị Giang				x			x			x			x			x		
13	Dương Thị Hưng				x			x			x			x			x		
14	Nguyễn Thị Bê Nguyên	x	x	x	x	x		x			x			x			x		
15	Phạm Thị Ngọc Cẩm	x	x	x	x	x	x	x			x			x			x		
16	Lê Thị Hồng Lanh	x			x			x			x			x			x		
17	Đặng Thị Lan	x			x			x			x			x			x		
18	Đặng Thị Linh	x	x		x			x			x			x			x		
19	Hoàng Thị Ngân	x			x			x			x			x			x		
20	Lê Thị Anh Tú	x			x			x			x			x			x		
21	Nguyễn Tài Hải				x			x			x			x			x		
22	Cao Thị Hoa				x	x		x			x			x			x		
23	Cầm Bá Toàn							x			x			x			x		
24	Ka Ram H'Huy				x			x			x			x			x		
25	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh							x				x		x			x		
26	Tô Thị Việt Nga				x			x			x			x			x		
27	Cao Thị Thanh Kiều				x			x			x			x			x		
<b>Tổng</b>		<b>10</b>	<b>5</b>	<b>2</b>	<b>23</b>	<b>7</b>	<b>1</b>	<b>27</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>26</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>27</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>26</b>	<b>1</b>	<b>0</b>

## 2. Chỉ tiêu với HS:

\*/ Chỉ tiêu chất lượng đại trà:

LỚP	TS HS	Môn học & HDGD						NĂNG LỰC						PHẨM CHẤT						KẾT QUẢ GIÁO DỤC			
		HTT		HT		CHT		TỐT		ĐẠT		CCG		TỐT		ĐẠT		CCG		HT XS	HTT	HT	CHT
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	SL	SL	SL
1A1	32	15	46.9	15	46.9	2	6.3	15	46.9	15	46.9	2	6.3	22	68.8	10	31.3	0.0	7	8	15	2	
1A2	31	15	48.4	14	45.2	2	6.5	15	48.4	14	45.2	2	6.5	21	67.7	10	32.3	0.0	8	7	14	2	
1A3	31	16	51.6	13	41.9	2	6.5	16	51.6	13	41.9	2	6.5	22	71.0	9	29.0	0.0	8	8	14	2	
1A4	34	14	41.2	17	50.0	3	8.8	14	41.2	17	50.0	3	8.8	23	67.6	11	32.4	0.0	7	7	16	3	
1A5	32	14	43.8	16	50.0	2	6.3	14	43.8	16	50.0	2	6.3	21	65.6	11	34.4	0.0	7	7	15	2	
2A1	37	17	45.9	20	54.1	0.0	0.0	17	45.9	20	54.1	0.0	0.0	28	75.7	9	24.3	0.0	10	7	20		
2A2	37	17	45.9	20	54.1	0.0	0.0	17	45.9	20	54.1	0.0	0.0	27	73.0	10	27.0	0.0	10	7	20		
2A3	38	17	44.7	21	55.3	0.0	0.0	17	44.7	21	55.3	0.0	0.0	27	71.1	11	28.9	0.0	9	8	21		
2A4	38	17	44.7	21	55.3	0.0	0.0	17	44.7	21	55.3	0.0	0.0	26	68.4	12	31.6	0.0	9	8	21		
3A1	32	18	56.3	14	43.8	0.0	0.0	18	56.3	14	43.8	0.0	0.0	26	81.3	6	18.8	0.0	8	10	14		
3A2	31	17	54.8	14	45.2	0.0	0.0	17	54.8	14	45.2	0.0	0.0	25	80.6	6	19.4	0.0	7	9	15		
3A3	28	14	50.0	14	50.0	0.0	0.0	14	50.0	14	50.0	0.0	0.0	22	78.6	6	21.4	0.0	6	8	14		
3A4	28	13	46.4	15	53.6	0.0	0.0	13	46.4	15	53.6	0.0	0.0	22	78.6	6	21.4	0.0	6	7	15		
4A1	34	15	44.1	19	55.9	0.0	0.0	15	44.1	19	55.9	0.0	0.0	26	76.5	8	23.5	0.0	7	8	19		
4A2	33	13	39.4	20	60.6	0.0	0.0	13	39.4	20	60.6	0.0	0.0	25	75.8	8	24.2	0.0	6	7	20		
4A3	34	16	47.1	18	52.9	0.0	0.0	16	47.1	18	52.9	0.0	0.0	27	79.4	7	20.6	0.0	7	9	18		
5A1	31	16	51.6	15	48.4	0.0	0.0	16	51.6	15	48.4	0.0	0.0	25	80.6	6	19.4	0.0	6	10	15		
5A2	31	14	45.2	17	54.8	0.0	0.0	14	45.2	17	54.8	0.0	0.0	25	80.6	6	19.4	0.0	6	8	17		
5A3	29	12	41.4	17	58.6	0.0	0.0	12	41.4	17	58.6	0.0	0.0	23	79.3	6	20.7	0.0	7	6	16		
5A4	31	13	41.9	18	58.1	0.0	0.0	13	41.9	18	58.1	0.0	0.0	25	80.6	6	19.4	0.0	4	9	18		
<b>CỘNG</b>	<b>652</b>	<b>303</b>	<b>46.5</b>	<b>338</b>	<b>51.8</b>	<b>11</b>	<b>1.7</b>	<b>303</b>	<b>46.5</b>	<b>338</b>	<b>51.8</b>	<b>11</b>	<b>1.7</b>	<b>488</b>	<b>74.8</b>	<b>164</b>	<b>25.2</b>	<b>0</b>	<b>0.0</b>	<b>145</b>	<b>158</b>	<b>337</b>	<b>11</b>

100% học sinh khối 3; 4; 5 được học anh văn và học tin học theo chương trình GDPT 2018;

Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho 6 học sinh khuyết tật (*khối 1; 2; 3 và khối 4*) của trường, những học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được hỗ trợ để đạt được chuẩn kiến thức kỹ năng trong học tập.

*\*/ Chỉ tiêu chất lượng mũi nhọn:*

- Đăng ký khen thưởng cấp trường đối với HS;

<b>KHỐI</b>	<b>TS HS</b>	<b>HS XS</b>	<b>HS TIÊU BIỂU</b>	<b>TỔNG</b>	<b>TỈ LỆ</b>
I	160	37	37	74	46.3
II	150	38	37	75	50.0
III	119	27	34	61	51.3
IV	101	20	24	44	43.6
V	122	23	31	54	44.3
<b>TOÀN TRƯỜNG</b>	<b>652</b>	<b>145</b>	<b>163</b>	<b>308</b>	<b>47.2</b>

- Đăng ký các hội thi, giao lưu đối với HS;

<b>Hội thi- GL</b>	<b>Các cấp</b>	<b>Khối 1</b>	<b>Khối 2</b>	<b>Khối 3</b>	<b>Khối 4</b>	<b>Khối 5</b>	<b>Tổng</b>
<b>VSCĐ</b>	Trường	25	25	20	15	24	109
	Huyện	5	5	5	5	5	25
	Tỉnh	2	2	1	2	1	8
<b>Vyolimpic Toán TV</b>	Trường	10	19	8	7	9	53
	Huyện	5	9	4	5	4	27
	Tỉnh	2	3	1	2		8
<b>Vyolimpic Toán TA</b>	Trường	5	2	0	0	0	7
	Huyện	3	2		0	0	5
	Tỉnh	1			0	0	1
<b>IOE (tiếng anh trên mạng);</b>	Trường			4	5	7	16
	Huyện			1	4	4	9
	Tỉnh				2		2

<b>Trạng nguyên TV</b>	Thi Hương	5	19	4	6	4	38
	Thi Hội	3	9	2	4	4	22
	Thi Đình				1		1
<b>G.lưu T.Việt (HSDTTS)</b>	Trường	5	4	4	3	4	20
	Huyện	1	1	1	1	1	5
	Tỉnh	1	1			1	3
<b>Giao lưu tiếng Anh theo chủ đề</b>	Trường				5	5	10
	Huyện				4	4	8
	Tỉnh					2	2
<b>Giao lưu Chinh phục tri thức tuổi thơ</b>	Trường	12	10	10	8	10	50
	Huyện	5	5	2	5	6	23
<b>Olympic TV-Toán tuổi thơ (khối 5)</b>	Trường					15	15
	Huyện					6	6
	Tỉnh						0
<b>GL CLB: Aerobic, múa hát sân trường...</b>	Trường	160	150	119	101	122	652
	Huyện	x	x	x	x	x	0
	Tỉnh	x	x	x	x	x	0
<b>Cuộc thi Sáng tạo</b>	Trường	x	x	x	x	x	0
	Huyện	x	x	x	x		0
	Tỉnh				0		0

*\*/ Công tác tuyển sinh, duy trì sĩ số:*

Huy động trẻ 6 tuổi (*sinh năm 2018*) vào lớp 1: 99% trở lên.

Đảm bảo duy trì sĩ số: 99,8 %;

Tỉ lệ chuyên cần đạt 98% trở lên.

## **D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đối với Hiệu trưởng:**

Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học của nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND các cấp và PGDĐT hỗ trợ việc xin kinh phí bổ sung hoặc sửa chữa các hạng mục công trình còn thiếu hoặc đã xuống cấp; Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định phân công chuyên môn, thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn. Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên. Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

## **2. Đối với Phó hiệu trưởng;**

### **2.1. Cô Lê Thị Hồng Vân;**

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 8 đến 9 buổi /tuần, lên lịch SHCM cho tổ văn phòng. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng các đội tuyển học sinh có năng khiếu để tham gia các cuộc thi, kế hoạch phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng đề kiểm tra định kì trong năm học.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động của tổ văn phòng theo đúng Điều lệ trường tiểu học; chỉ đạo hoạt động của y tế học đường, chữ thập đỏ, công tác bán trú;

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn. Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên;

### **2.2. Cô Nguyễn Thị Bén;**

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục, KH kiểm tra nội bộ, KH BDTX; Xây dựng kế hoạch cho các hoạt động trải nghiệm, hoạt động của các CLB; hoạt động của thư viện; công tác phổ cập GD, quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn của nhà trường;

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn tổ khối chuyên môn; Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học;

Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường, cấp cụm trường theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn. Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên;

## **3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn:**

Xây dựng và triển khai kế hoạch các hoạt động chuyên môn của tổ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối. Tham gia đầy đủ các phong trào của đoàn đội và nhà trường tổ chức.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ. Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác;

Thực hiện chỉ đạo chuyên môn của nhà trường;

#### **4. Đối với giáo viên:**

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại HS.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục. Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương. Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục;

#### **5. Đối với Tổng phụ trách Đội:**

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

#### **6. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị:**

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị. Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

**7. Đối với nhân viên kế toán:** Thực hiện nghiêm túc luật tài chính. Thanh quyết toán theo chế độ nhà nước kịp thời; vào sổ kế toán hàng ngày, chứng từ rõ ràng, chính xác, giáo viên kí nhận ghi rõ họ tên.

Thực hiện các chế độ báo cáo tài chính, bảo hiểm xã hội đúng quy định.

Thực hiện nghiêm túc chế độ quản lý tài chính: mua sắm tài sản phải được duyệt kế hoạch của hiệu trưởng, làm thủ tục nhập kho, xuất kho theo quy định.

Chịu trách nhiệm tham mưu với thủ trưởng đơn vị về mọi mặt hoạt động tài chính;

### **8. Đối với nhân viên bảo vệ:**

Đảm bảo công tác an ninh trật tự, an toàn trường học.

Kiểm soát người ra vào trường học, thực hiện an toàn phòng chống dịch bệnh, tham gia cùng giáo viên trực đo thân nhiệt học sinh.

Tập huấn và thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống cháy nổ, ...

## **E. CÔNG TÁC KIỂM TRA VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:**

### **1. Công tác kiểm tra:**

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thành lập lực lượng kiểm tra và tổ chức thực hiện. Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra;

### **2. Chế độ báo cáo:**

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất; thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư điện tử nhằm thu thập và quản lí thông tin kịp thời, thông suốt giữa các bộ phận trong nhà trường, các cấp quản lí giáo dục từ sở, phòng;

Công khai chất lượng giáo dục bằng nhiều hình thức đến phụ huynh và các lực lượng xã hội để tạo niềm tin cho cộng đồng về giáo dục tiểu học: mời CMHS đến tham dự các tiết học, tham gia công tác xã hội hóa và cùng giám sát các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm ngoài nhà trường, vệ sinh an toàn thực phẩm...;

Thực hiện thông báo kết quả đánh giá hoạt động giáo dục cũng như đánh giá về năng lực phẩm chất học sinh ở mỗi kì kiểm tra đến từng phụ huynh học sinh thông qua sổ liên lạc điện tử đảm bảo kịp thời và đầy đủ.

Cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện quy chế dân chủ; công khai định kỳ kết quả kiểm tra, đánh giá thực hiện Nghị quyết hội nghị Công chức Viên chức Người lao động.

Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên trang thông tin nội bộ. Tiếp tục phát triển hệ thống công thông tin điện tử. Để việc quản lí học sinh được chặt chẽ, cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lí giáo dục (csdl) của ngành vào đầu năm học.



Trên đây là Phương hướng nhiệm vụ năm học 2024 - 2025, của trường tiểu học Lê Hồng Phong, được thông qua Hội nghị CCVC đầu năm; đề nghị các tổ chuyên môn, các đoàn thể, cán bộ giáo viên, nhân viên của nhà trường nghiêm túc thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Phòng GDDT Đăk R'Lấp (báo cáo);
- HĐT (duyet);
- Chi bộ (chỉ đạo);
- Đoàn thể, PHHS (phối hợp);
- Tổ CM, tổ VP (thực hiện);
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

*Phạm Thị Thoan*

**CÁC BÊN CÙNG THAM GIA**

TM. BAN ĐẠI DIỆN PHHS  
TRƯỞNG BAN

CÔNG ĐOÀN

**DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỞNG**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....



